

Bản án số: **226/2022/HS-ST**

Ngày: 29/09/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tô Thanh Tú

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Đông

2. Bà Nguyễn Thu Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đoàn Thanh Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 206/2022/HS-ST ngày 15/09/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2022/QĐXX-ST ngày 15/09/2022 đối với bị cáo:

**Nhữ Văn P (tên gọi khác: Không)**, giới tính: Nam; sinh năm 1995 tại tỉnh Hải Dương; ĐKNKTT: thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: thôn T, xã T, huyện U, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nhữ Văn T; Con bà: Trần Thị X; bị cáo có vợ là Đỗ Thị Kim T1; bị cáo có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 254 lập ngày 17/06/2022; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 09/6/2022; tạm giữ ngày 10/6/2022; tạm giam ngày 19/06/2022; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nhữ Văn T, sinh năm 1934

HKTT: thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương

Có mặt tại phiên tòa

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/6/2022, tại trước cửa số nhà 8 ngõ 116 phố Trần Tử Bình, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội phát hiện Nhữ Văn P điều khiển xe máy Exciter màu đỏ đen BKS: 34F1-260.55 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện, thu giữ trong lòng tay phải của P 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa các tinh thể màu trắng. Tại chỗ, P khai nhận là ma túy mang đi để sử dụng, Tổ công tác đã lập biên thu giữ, niêm phong tang vật và đưa P về trụ sở làm rõ. Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu bạc, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter màu đỏ đen BKS: 34F1-260.55 và số tiền 3.180.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, P khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 09/6/2022, P đến quán nước ven đường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì gặp người tên “Minh” là bạn quen biết đi lao động ở Đài Loan cùng. Qua nói chuyện, Minh biết P có sử dụng ma túy nên đã cho P 01 túi nilong chứa ma túy đá. P nhận và cầm túi nilong chứa ma túy ở trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe máy Exciter màu đỏ đen BKS: 34F1-260.55 đi tìm nơi sử dụng, còn Minh đi đâu thì P không rõ. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày P đi đến khu vực số nhà 8 ngõ 116 phố Trần Tử Bình, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thì bị có cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ như nêu trên.

Xét nghiệm ma túy đối với Nhữ Văn P cho kết quả dương tính.

Theo Kết luận giám định số 3847/KLGD-PC09 ngày 17/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,280 gam.

Đối tượng “Minh” đã cho P ma túy, P khai quen khi đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, ngoài ra không biết gì về nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải P đến địa điểm P được Minh cho ma túy nhưng không xác định được đối tượng “Minh” nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter màu đỏ đen BKS: 34F1-260.55 qua tra cứu, chủ sở hữu đăng ký là Nhữ Văn P, xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. P khai chiếc xe trên là của ông Nhữ Văn T, bố đẻ P mua năm 2017 nhưng do ông T đã có tuổi nên để P đứng tên hộ. Đến năm 2018 P đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, ông T sử dụng. Đầu năm 2022 P trở về Việt Nam, cách ngày bắt khoảng 02 ngày P mượn ông T xe máy để đi thăm con gái ở xã Tảo Dương, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Ông Nhữ Văn T (có lý lịch nêu trên) trình bày thống nhất với lời khai của P về nguồn gốc của chiếc xe. Xác minh tại thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương xác nhận chiếc xe máy vẫn được ông T thường xuyên quản lý, sử dụng. Việc P sử dụng chiếc xe máy để đi sử dụng ma túy ông T không biết. Ngày 9/8/2022 cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả cho ông T chiếc xe máy. Ông T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu bạc và số tiền 3.180.000 đồng thu giữ của P được xác định là tài sản cá nhân của P không liên quan đến vụ án. Ngày 09/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho P, do ông T nhận thay theo đề nghị của P.

Tại bản cáo trạng số **199/CT-VKSCG** ngày 14/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Nhữ Văn P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nhữ Văn P từ 15 đến 18 tháng tù.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy đã niêm phong.

Tại phiên tòa bị cáo Nhữ Văn P khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 09/06/2022 tại khu vực trước số nhà 8 ngõ 116 phố Trần Tử Bình, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Nhữ Văn P đã có hành vi tàng trữ 0,280 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được huỷ hoại sức khoẻ con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời

sống xã hội, là nguồn gốc gây nên nhiều tội phạm khác. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng. Hành vi bị cáo thực hiện có tính chất nghiêm trọng. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian bằng hình phạt tù nghiêm khắc nhằm mục đích giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo phạm tội lần đầu. Bố đẻ của bị cáo là ông Nhữ Văn T. Ông T là người có công với Cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Methamphetamine chất ma túy bị cầm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố bị cáo Nhữ Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

*Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

**Xử phạt : Nhữ Văn P 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 09/6/2022.**

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

\* Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Nhữ Văn P và chữ ký của giám định viên Vũ Việt C trên mép dán phong bì niêm phong, có chứa: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,280 gam.

Hiện vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo Biên bản giao nhận vật chứng số 270 GN/THA-CA ngày 16/09/2022.

\* Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

\* Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Công an Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Chi cục THA DS Q. Cầu Giấy Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Bị cáo; người có QLNVLQVA
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tô Thanh Tú**

